

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HSST
Ngày: 21/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP - TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Thúy Hằng và bà Điều Thị Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Lý Văn Hôn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2023; đối với bị cáo:

TRẦN ĐỨC B, sinh năm: 1976; Hộ khẩu thường trú: ấp 6, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 00/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Trần Thanh X(đã chết) và bà Trần Thị H(đã chết); bị cáo có vợ tên Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1983 và có 01 người con sinh năm 2005; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2022 ngày 11/12/2022 được tại ngoại điều tra đến nay. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Minh S, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp 6, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Nguyễn Quốc T, sinh năm 1976; Địa chỉ: ấp 6, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức B có nhu cầu mua pháo nổ về bán lại kiếm lời nên ngày 05/12/2022, B gọi điện cho Đ (người Campuchia, không rõ nhân thân lai lịch, có mối quan hệ quen biết từ trước), đặt mua 10 hộp pháo 88, Đ báo giá là 6.000.000 đồng và hẹn giao pháo lúc 16 giờ cùng ngày tại Ngâm cây sung thuộc khu vực ấp 6, xã H, huyện B, Bốn đồng ý. Đến

khoảng 15 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 61N5 – 6970 đến Ngâm cây sung nhận pháo rồi chở về nhà thuộc ấp 6, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước cất giấu để nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Khi đi đến khu vực ấp 3, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 07/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 27kg.

Cáo trạng số: 29/CTr- VKS ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Đức B về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố và kết luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt .

Đại diện Viện kiểm sát, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Áp dụng khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: khoảng 16 giờ 20’ ngày 05/12/2022 Trần Đức B đã có hành vi sử dụng xe mô tô, nhãn hiệu AGASI, biển kiểm soát: 61N5 – 6970 vận chuyển 01 bao tải màu đen, bên trong chứa 10 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 18cm x 25cm x

9,5cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi số “4088”, có tổng trọng lượng là 27kg nhằm để bán lại kiếm lời. Bản kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 07/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 10 khối hình hộp chữ nhật trên gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 27kg. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội buôn bán hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước đối với pháo nổ. Bị cáo biết rõ pháo là hàng cấm nhưng vẫn mua để bán lại kiếm lời. Bị cáo vi phạm với lỗi cố ý, cần có hình phạt tương xứng với hành vi đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính trong gia đình được UBND xã xác nhận, có nghề nghiệp ổn định, nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần giao bị cáo về nơi cư trú giám sát giáo dục bộ cáo.

Đối với người đàn ông tên Đ: Cơ quan điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Đ, cần tách ra tiếp tục xác minh, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng:

01(một) xe xe mô tô, nhãn hiệu AGASI, biển kiểm soát: 61N5 – 6970 là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo B là dùng làm phương tiện vận chuyển pháo, tài sản còn giá trị sử dụng, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

01(một) điện thoại Oppo màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo B là dùng làm phương tiện liên lạc vận chuyển pháo, tài sản còn giá trị sử dụng, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

21,6kg pháo còn lại sau giám định và 01(một) bao tải màu đen là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức B phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Đức B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Đức B về UBND xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02(hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự

Phạt bổ sung Trần Đức B 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

2. Vật chứng; Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01(một) xe xe mô tô, nhãn hiệu AGASI, biển kiểm soát: 61N5 – 6970 và 01(một) điện thoại Oppo màu đen.

Tịch thu tiêu hủy 21,6kg pháo còn lại sau giám định và 01(một) bao tải màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0007854 ngày ngày 30/3/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B và công an huyện B).

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai..

Nơi nhận:

- TAND Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm